

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2020

Căn cứ Thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 của Đại học Thái Nguyên (kèm theo thông báo 1244/TB-ĐHTN-ĐT, ngày 16/7/2020) Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2020 như sau:

### 1. Ngành đào tạo; môn thi

TT	Ngành đào tạo	Môn thi		
		Cơ bản	Chủ chốt	Ngoại ngữ
1	Toán học (PP Toán sơ cấp)	Cơ sở LT hàm số	Đại số	Tiếng Anh (trình độ B)
2	Toán học (Toán ứng dụng)			
3	Vật lý (Quang học)		Giải tích cho Vật lí	
4	Văn học Việt Nam		Triết học	
5	Hóa học (Hóa phân tích)		Hóa học cơ bản	
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường		Khoa học Trái đất	
7	Công nghệ sinh học		Tế bào học	
8	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam		Phương pháp luận sử học	

### 2. Hình thức tuyển sinh: thi tuyển

### 3. Điều kiện dự thi:

a. Các đối tượng được đăng ký dự thi ngay sau khi TNĐH ngành đúng/phù hợp ghi ở trong bảng dưới đây:

TT	Ngành đào tạo	Ngành TNĐH
1	Công nghệ sinh học	Công nghệ Sinh học; Sinh học; Xét nghiệm y học; Sinh học ứng dụng; Kỹ thuật sinh học; Sư phạm Sinh học.
2	Hóa học (Hóa phân tích)	Hóa học; Sư phạm Hóa học; Công nghệ Hóa học; Công nghệ Kỹ thuật hóa học; Hóa dược; Kỹ thuật Hóa học.
3	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	Toán học; Sư phạm Toán học.
4	Toán học (Toán ứng dụng)	Toán học; Sư phạm Toán học; Toán ứng dụng; Toán tin; Toán cơ; Sư phạm Toán - Tin.
5	Vật lý (Quang học)	Vật lý; Sư phạm Vật lý; Chương trình đạt chuẩn quốc tế ngành Vật lý; Khoa học tài năng ngành Vật lý.

6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý Tài nguyên rừng; Quản lý Tài nguyên thiên nhiên; Lâm nghiệp cộng đồng; Quản lý đất đai; Khoa học đất; Quản lý tài nguyên nước; Khoa học môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật môi trường; Địa chính môi trường; Địa lý; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Kinh tế môi trường; Địa sinh thái và công nghệ môi trường; Quản lý biển; Bảo hộ lao động.
7	Văn học Việt Nam	Văn học; Sư phạm Ngữ văn; Lí luận và phương pháp dạy văn; Sáng tác văn học; Ngôn ngữ học.
8	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Lịch sử; Sư phạm Lịch sử.

b. *Những trường hợp có bằng tốt nghiệp ĐH ngành gần, ngành khác phải học bổ sung kiến thức của ngành trước khi dự thi.*

TT	Ngành đào tạo	Ngành TNĐH	
		Ngành gần	Ngành khác
1	Công nghệ sinh học	Kỹ sư nông nghiệp; Chăn nuôi; Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp; Công nghệ thực phẩm; Nông học; Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Lâm nghiệp; Quản lý tài nguyên rừng; Khoa học môi trường; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ rau quả và cảnh quan; Sư phạm Hóa – Sinh; Hóa học; Hóa dược.	Không có
2	Hóa học (Hóa phân tích)	Sư phạm Hóa – Sinh; Công nghệ thực phẩm; Dược học; Xét nghiệm; Công nghệ hóa dầu; Lọc hóa dầu; Xét nghiệm y học; Khoa học đất; Khoa học môi trường; Hóa môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Sinh kỹ thuật; Công nghệ sinh học; Sinh học; Khoa học vật liệu.	Không có
3	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	Toán - Tin ứng dụng; Toán – Cơ; Khoa học tính toán; Toán ứng dụng; Toán tin; Thống kê; Sư phạm Toán - Tin; Tin học; Sư phạm Tin học.	Không có
4	Toán học (Toán ứng dụng)	Khoa học tính toán; Thông kê; Tin học; Sư phạm Tin học.	Không có
5	Vật lý (Quang học)	Khoa học vật liệu; Công nghệ hạt nhân; Kỹ thuật hạt nhân; Vật lý kỹ thuật; Vật lý - Tin; Vật lý - Sư phạm kỹ thuật; Sư phạm kỹ thuật; Sư phạm Toán – Lý; SP Hóa - Lý; SP Lý – Sinh.	Không có

6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	<p>Khai thác mỏ; Địa vật lý; Kỹ thuật mỏ; Kỹ thuật tuyển khoáng; Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; Khí tượng và khí hậu học; Thủy văn học; Hải dương học; Trắc địa; Kỹ thuật trắc địa bản đồ; Bản đồ, viễn thám và GIS; Sư phạm Địa lý; Địa chất học; Sinh học; Công nghệ sinh học; Phát triển nông thôn; Hóa môi trường; Lâm nghiệp; Công nghệ thực phẩm; Nhóm ngành: trồng trọt/chăn nuôi/ thú y.</p>	<p>Người dự thi tốt nghiệp ĐH có chương trình đào tạo ĐH khác biệt trên 40% so với chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường của Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên và phải có tối thiểu 01 năm làm việc trong lĩnh vực quản lý liên quan đến tài nguyên và môi trường.</p>
7	Văn học Việt Nam	<p><i>1. Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam gồm:</i> Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; Việt văn; Hán - Nôm; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Việt Nam học...</p> <p><i>2. Ngôn ngữ và văn hóa nước ngoài gồm:</i> Tiếng Anh; Tiếng Nga; Tiếng Pháp; Tiếng Trung Quốc; Tiếng Đức; Tiếng Tây Ban Nha; Tiếng Bồ Đào Nha; Tiếng Italia; Tiếng Nhật; Tiếng Hàn Quốc; Quốc tế học; Đông Phương học; Đông Nam Á học; Trung Quốc học; Nhật Bản học; Hàn Quốc học; Ôtxtrâylia học, Châu Á học...</p> <p><i>3. Nhân văn khác gồm:</i> Triết học; Lịch sử; Văn hoá học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lí luận và phê bình sân khấu; Biên kịch sân khấu; Lí luận và phê bình điện ảnh – truyền hình; Biên kịch điện ảnh – truyền hình; Báo chí; Truyền thông; Báo chí và truyền thông; Quan hệ công chúng và Truyền thông; Sư phạm Văn – Địa; Sư phạm Văn – Sử.</p>	<p>Không có</p>
8	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	<p>-Giáo dục học; Quản lý giáo dục; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo</p>	<p>Người dự thi tốt nghiệp Đại học và: + Có thâm niên làm</p>

	<p>học; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Gia đình học; Hán Nôm; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã hội học; Nhân học; Tâm lý học; Tâm lý học giáo dục; Địa lý học; Việt Nam học; Quốc tế học; Châu Á học; Thái Bình Dương học; Đông phương học; Trung Quốc học; Đông Nam Á học; Nhật Bản học; Hàn Quốc học.</li> <li>- Báo chí; Truyền thông đại chúng; Thông tin - thư viện; Quản lý thông tin; Lưu trữ học; Bảo tàng học; Xuất bản; Luật; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản lý nhân lực; Công tác xã hội; Công tác thanh thiếu niên; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.</li> <li>- Giáo dục Công dân; Giáo dục Chính trị; Sư phạm Ngữ văn; Sư phạm Địa lý; Giáo dục pháp luật.</li> </ul>	<p>việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi tối thiểu 02 năm;</p> <p>+ Có trình độ chính trị từ Trung cấp lý luận chính trị trở lên.</p>
--	--	--

#### \* Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học (TNĐH), thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức, được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục – Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận bằng;

- Có bằng TNĐH chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng TNĐH ngành ngôn ngữ nước ngoài (Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức);

- Có chứng chỉ tiếng Anh, hoặc chứng chỉ một trong các ngôn ngữ: Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức bậc 3/6 trở lên hoặc tương đương (*xem phụ lục II, Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT*) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi ĐHTN hoặc cơ sở được Bộ GD&ĐT cho phép và công nhận.

#### 4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

##### a. Đối tượng ưu tiên

i) Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/điều động, biệt phái công tác của cơ quan có thẩm quyền); ii) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; iii) Con liệt sĩ; iv) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; v) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển

sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành; vi) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được UBND cấp tỉnh công nhận dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hóa học.

Người ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự thi giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

b. *Mức ưu tiên*

Thí sinh diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 điểm (thang điểm 100) vào kết quả môn tiếng Anh (nếu phải thi) và cộng 1.0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn cơ bản.

**5. Thời gian thi và nhận hồ sơ**

- Thời gian nhận hồ sơ: nhận hồ sơ đến hết ngày 30/8/2020.
- Thời gian thi: Ngày 19 và 20 tháng 9 năm 2020.

Nhà trường sẽ tổ chức ôn thi cho các thí sinh có nhu cầu và bổ sung một số học phần cho những thí sinh có bằng tốt nghiệp ngành gần, ngành khác với ngành đăng ký dự thi.

**6. Liên hệ nộp hồ sơ**

Phòng ĐT-QLKH&HTQT - Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, phường Tân Thịnh - TP Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại liên hệ: (0208) 3903266; 0854045999; 0989388589; 0916612086.

Thông tin tuyển sinh chi tiết: Xem trên trang web: <http://tnus.edu.vn>; <http://sdh.tnu.edu.vn> hoặc <https://www.facebook.com/SDH.TNUS>.

**Nơi nhận:**

- Các sở, ban ngành, trường học;
- Website;
- Voffice;
- Lưu: VT, ĐT-QLKH&HTQT.

